

Số: 22/2015/NQ-HĐND

Đồng Tháp, ngày 10 tháng 12 năm 2015

NGHỊ QUYẾT

Về việc sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 97/2012/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2012 của Hội đồng nhân dân Tỉnh về việc thông qua Chương trình phát triển nhà ở tỉnh Đồng Tháp đến năm 2020

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP
KHÓA VIII, KỲ HỌP LẦN THỨ 11**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Nhà ở ngày 25 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 99/2015/NĐ-CP ngày 20 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Nhà ở 2014;

Căn cứ Quyết định 2127/QĐ-TTg ngày 30 tháng 11 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển nhà ở quốc gia đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030;

Sau khi xem xét Tờ trình số 158/TTr-UBND ngày 18 tháng 11 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp về việc sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 97/2012/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2012 của Hội đồng nhân dân Tỉnh về việc thông qua Chương trình phát triển nhà ở tỉnh Đồng Tháp đến năm 2020; Báo cáo thẩm tra số 279/BC-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2015 của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân Tỉnh và ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân Tỉnh,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại điểm b, khoản 2, Điều 1 Nghị quyết số 97/2012/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2012 của Hội đồng nhân dân Tỉnh về việc thông qua Chương trình phát triển nhà ở tỉnh Đồng Tháp đến năm 2020; cụ thể những điều chỉnh như sau:

- Diện tích nhà ở bình quân toàn Tỉnh khoảng 22m² sàn/người, trong đó tại đô thị bình quân đạt 23m² sàn/người, tại khu vực nông thôn bình quân là 22m² sàn/người; diện tích nhà ở tối thiểu 8m² sàn/người;

- Tỷ lệ nhà ở kiên cố toàn Tỉnh đạt 70%, trong đó tại đô thị đạt 75%, tại nông thôn đạt 70%; nâng tỷ lệ hộ gia đình có công trình phụ hợp vệ sinh lên 99%, trong đó tại khu vực đô thị xấp xỉ đạt 100%, tại nông thôn đạt trên 90%.

- Tỷ lệ nhà chung cư trong các dự án phát triển nhà ở tại đô thị loại III đạt trên 10% tổng số đơn vị nhà ở xây mới; tỷ lệ nhà cho thuê đạt tối thiểu khoảng 20% tổng quỹ nhà ở tại các đô thị loại III trở lên, tỷ lệ nhà tạm còn thấp hơn 2%;

- Phân đầu thực hiện các giải pháp đảm bảo từ 90% trở lên số học sinh, sinh viên của các trường đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp, dạy nghề theo học tại các trường trên địa bàn Tỉnh có chỗ ở; phân đầu thực hiện các giải pháp đảm bảo 100% số công nhân lao động của các khu, cụm công nghiệp trên địa bàn Tỉnh có chỗ ở (nhà ở xã hội, nhà thuê, nhà người thân...);

- Tiếp tục thực hiện hoàn thành 04 dự án nhà ở thu nhập thấp hiện có với qui mô 615 căn hộ (thành phố Cao Lãnh 299 căn, thành phố Sa Đéc 156 căn, huyện Tháp Mười 160 căn); Hoàn thiện thủ tục chuẩn bị đầu tư ít nhất 05 dự án với qui mô khoảng 1.000 căn hộ tại 05 đô thị lớn (thành phố Cao Lãnh, thành phố Sa Đéc, thị xã Hồng Ngự, huyện Lấp Vò, huyện Tháp Mười);

- Phân đầu hoàn thành việc xây mới, nâng cấp, sửa chữa nhà ở cho đối tượng chính sách là hộ gia đình có công với cách mạng theo Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg ngày 26 tháng 4 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ về hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà ở;

- Phân đầu giải quyết cơ bản nhà ở cho hộ nghèo theo Quyết định số 33/2015/QĐ-TTg ngày 10 tháng 8 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách hỗ trợ nhà ở đối với hộ nghèo theo chuẩn nghèo giai đoạn 2011-2015;

- Định hướng đến năm 2030: phân đầu đạt chỉ tiêu diện tích nhà ở bình quân toàn Tỉnh khoảng 30 m² sàn/người, diện tích nhà ở tối thiểu đạt 12 m² sàn/người.

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân Tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

Điều 3. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân Tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân Tỉnh Đồng Tháp khóa VIII, kỳ họp lần thứ 11 thông qua ngày 10 tháng 12 năm 2015 và có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- UBND Tỉnh, VPCP (I, II), Ban Công tác Đại biểu;
- Bộ Xây dựng, Cục Kiểm tra văn bản (BTP);
- Ban Chỉ đạo Tây Nam Bộ;
- TT/TU, UBND Tỉnh, UBMTTQVN Tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội Tỉnh; UBKTTU;
- Đại biểu HĐND Tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể Tỉnh;
- TT/HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Công báo Tỉnh;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

(Đã ký)

Đoàn Quốc Cường